

Bản án số: 24/2025/HS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN A - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến và ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký, Toà án nhân dân A - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân A - Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân A – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. V, sinh năm 2005 tại xã A, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn T, xã A, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn Quý và bà Trương Thị Đàm; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 2118 do Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Nội (PC11A) lập ngày 29/6/2025; bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2025, tạm giam ngày 29/6/2025. Có mặt.

2. V, sinh năm 2006 tại xã B, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 1, xã B, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Duy Đệ và bà Nguyễn Thị Chanh; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 2117 do Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Nội (PC11A) lập ngày 29/6/2025; bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2025, tạm giam ngày 29/6/2025. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Đ, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn G, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của người khác với thủ đoạn: Tham gia các hội nhóm mua bán xe mô tô trên mạng xã hội Facebook, tìm và liên hệ với người bán xe để giả vờ hỏi mua xe. Sau khi gặp người bán xe sẽ đề nghị được lái thử xe rồi lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt chiếc xe và nhanh chóng tẩu thoát. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/06/2025, Vọng sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Nguyễn Vũ” tham gia hội nhóm “Hội Vespa Sprint Hà Nội” thì thấy tài khoản Facebook tên “Đ” rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa nên đã nhắn tin giả vờ muốn mua và hẹn đến tối cùng ngày đến xem xe. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đang đi chơi cùng V thì Vọng đã kể lại ý định chiếm đoạt tài sản và rủ Tuấn tham gia với vai trò đóng giả là lái xe Grab chở Vọng đến gặp nạn nhân, để Vọng ở lại thực hiện hành vi phạm tội còn Tuấn điều khiển xe đi đến một vị trí gần đó để chờ Vọng, khi chiếm đoạt được sẽ bán tài sản lấy tiền chia nhau. Tuấn đã đồng ý tham gia. Sau đó, Vọng nhắn tin cho anh Đ (Sinh năm 2001, trú tại thôn G, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội) hẹn gặp tại khu vực Tuần Châu, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội để xem xe. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Tuấn điều khiển xe máy Honda SH, BKS: 29V1-352.42 chở Vọng đến khu vực cổng bãi gửi xe chùa Thầy thuộc địa phận xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội thì thấy anh Đức đang đứng đợi cùng với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đen, BKS: 99H1 – 411.95. Vọng một mình xuống xe nói chuyện, trao đổi với anh Đức còn Tuấn điều khiển chiếc xe rời đi đến khu vực đường gom đại lộ Thăng Long để chờ Vọng. Vọng kiểm tra xe, đề nghị anh Đức cho mình được lái thử, anh Đức đồng ý và yêu cầu được ngồi phía sau xe. Vọng điều khiển xe chở anh Đức đi thử một vài vòng trên đường Bắc Nam khi đến khu vực vòng xuyên chân cầu vượt Hoàng Xá trên tuyến đường Bắc Nam thuộc địa phận xã Quốc Oai, thì dừng lại và đề nghị được lái xe đi thử một mình. Anh Đức xuống xe, đồng ý cho Vọng đi thử một mình và yêu cầu được chụp lại ảnh Vọng. Sau khi anh Đức giao xe, chưa kịp chụp ảnh thì Vọng bất ngờ tăng ga điều khiển xe mô tô Piaggio Vespa, BKS: 99H1-411.95 bỏ chạy theo hướng đi vào khu Tuần Châu. Do không biết đường nên đi được khoảng 600 mét thì Vọng quay lại và đi theo hướng ra đường đại lộ Thăng Long. Khi Vọng điều khiển xe vòng lại gần đến khu vực vòng xuyên thì anh Đức đi ra giữa lòng đường giơ tay ra hiệu cho Vọng giảm tốc độ dừng xe, tuy nhiên Vọng chỉ giảm tốc độ và đánh lái sang trái tránh anh Đức rồi tăng ga bỏ chạy. Sau đó, Vọng gọi điện cho Tuấn thông báo đã lấy được xe và bảo Tuấn đi về, cả hai hẹn gặp nhau tại đường Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội. Khi đến điểm hẹn, Vọng đem chiếc xe mô tô

vừa chiếm đoạt được của anh Đức gửi tại bãi gửi xe thuộc Trung tâm Thương mại Machinco, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội và sau đó lái xe Honda SH, BKS: 29V1-352.42 trở về phòng trọ, còn Tuấn đi xe grab về phòng trọ tại xã Ô Diên, thành phố Hà Nội. Ngày 20/6/2025, Vọng và Tuấn đã đến Cơ quan Công an để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp toàn bộ tang vật có liên quan.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vespa Sprint màu đen, số khung: RP8M82514KV011563, số máy: M82EM5077266, BKS: 99H1 - 411.95, thu giữ của V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, số khung: KF14E0060054, số máy: RLHKF1418DY070112, BKS: 29V1 – 352.42, thu giữ của V; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh lá cây, có lắp 01 sim, thu giữ của V; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng, có lắp 01 sim, thu giữ của V.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quốc Oai, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa Sprint màu đen, số khung: RP8M82514KV01153, số máy: M82EM5077266 mang BKS: 99H1 – 411.95 tại thời điểm ngày 14/6/2025 có giá trị là 38.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT – VKSKV10 ngày 15/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội đã truy tố bị cáo V và V về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo.

Bị hại trình bày: Bị hại đã nhận được tài sản, tiền bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa bị hại giữ nguyên quan điểm và đề nghị hội đồng cho bị hại được nhận lại giấy tờ mua bán cùng đăng ký xe mô tô BKS: 99H1 – 411.95.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố V và V về tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt V từ 24 tháng đến 30 tháng tù; xử phạt V từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì các bị cáo, bị hại đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo V và V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, bản kết luận giám định, lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do không có tiền tiêu nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách lên mạng, tham gia hội nhóm mua bán xe mô tô rồi liên hệ với người bán và lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14/6/2025 khi đang đi chơi với V thì Vọng nói ý định chiếm đoạt tài sản cho Tuấn nghe. Tuấn đồng ý tham gia cùng Vọng. Sau khi bàn bạc thống nhất Vọng nhắn tin cho anh Đ qua tài khoản Facebook “Đ” và hẹn địa điểm để xem xe. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày Tuấn đóng giả lái xe Grab điều khiển xe moto BKS: 29V1 – 352.42 chở Vọng đến điểm hẹn gặp Đức rồi đi chỗ khác đợi Vọng. Trong khi xem xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa Sprint màu đen, số khung: RP8M82514KV01153, số máy: M82EM5077266 mang BKS: 99H1 - 411.95 Vọng giả vờ muốn lái thử xe một mình rồi phóng xe đi mất.

Như vậy, hành vi bị cáo Tuấn đóng giả lái xe Grab điều khiển xe moto chở bị cáo Vọng đến xem xe rồi bị cáo Vọng giả vờ muốn lái thử xe một mình, khi bị hại đồng ý thì bị cáo Vọng ngay lập tức chiếm đoạt chiếc xe moto nhãn hiệu Piaggio Vespa Sprint màu đen, BKS: 99H1 - 411.95 với giá trị 38.000.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Đ được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có năng lực hành vi đầy đủ, có sức khỏe đang trong độ tuổi lao động nhưng không tu dưỡng bản thân, vì hám lợi nên đã nảy

sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền chi tiêu nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử ngoài căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định. Hội đồng xét xử đánh giá vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng tính chất giản đơn, trong đó:

Bị cáo V là người nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, cách thức thực hiện, rủ rê lôi kéo bị cáo Tuấn tham gia và trực tiếp có hành vi cướp giật tài sản rồi cất giữ với mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo V khi nghe bị cáo Vọng nói ý định chiếm đoạt tài sản thì bị cáo Tuấn đồng ý đóng giả lái xe Grab chở bị cáo Vọng đến địa điểm hẹn gặp bị hại rồi bị cáo rời đi chỗ khác để đợi bị cáo Vọng thể hiện việc bị cáo Tuấn giúp sức tích cực cho bị cáo Vọng. Như vậy bị cáo Vọng đóng vai trò chủ mưu, bị cáo Tuấn tham gia trong vụ án này với vai trò đồng phạm giúp sức nên mức hình phạt của bị cáo Tuấn thấp hơn bị cáo Vọng. Bản thân bị cáo Vọng từng là sinh viên trường Cao đẳng y Tuệ Tĩnh nhưng tháng 11 năm 2024 bị cáo đã thôi học bị cáo không đi làm hay trở về địa phương cùng gia đình mà đi lang thang không có chỗ ở cố định. Còn bị cáo Tuấn đang là sinh viên nhưng không lấy việc học để phấn đấu và trưởng thành mà vì hám lợi nên nghe và làm theo bị cáo Vọng.

Từ đó Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hành phạt tù được quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội các bị cáo đã tự thú; tác động đến gia đình để gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Mặt khác, các bị cáo là dân tộc thiểu số là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để từ đó Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo là lao động tự do và sinh viên không có thu nhập ổn định để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất, các bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại và bị hại không có yêu cầu đề nghị bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa Sprint màu đen, BKS: 99H1 - 411.95 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị hại là anh Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Đức là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, số khung: KF14E0060054, số máy: RLHKF1418DY070112, BKS: 29V1 – 352.42 tên đăng ký xe là chị Phạm Thị Phương Thảo, sinh năm 1983, trú tại Tổ 25, phường Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Quá trình làm việc, Công an phường Thái Bình cho biết công dân có tên tuổi, số chứng minh nhân dân như trên không có trong dữ liệu dân cư của Công an phường, kiểm tra thực tế công dân Thảo không có mặt tại địa phương nơi cư trú, không rõ hiện đang cư trú ở đâu. Ngày 23/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội đã phối hợp với Ban chuyên đề an ninh thủ đô thực hiện đăng bài trên trang báo điện tử An ninh thủ đô để thông báo tìm chủ sở hữu của phương tiện xe mô tô Honda SH trên. Sau khi đăng báo cho đến nay không có ai liên hệ để cung cấp thông tin gì. Mặt khác, chiếc xe trên được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với biển kiểm soát 29V1-352.42 cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ là giả nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy mua bán xe máy và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 99000259 đứng tên anh Nguyễn Đình Hình đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa Sprint màu đen, BKS: 99H1 - 411.95 là giấy tờ hợp pháp của anh Đ. Do cần thiết cho việc lưu thông trên đường và làm thủ tục sang tên nên trả lại cho anh Đức ngay tại phiên tòa.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh lá cây thu giữ của V không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tuấn.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu trắng thu giữ của V. Bị cáo thừa nhận dùng điện thoại trên vào việc nhắn tin gọi điện cho bị hại để liên hệ xem xe và phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/6/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: V 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/6/2025.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, số khung: KF14E0060054, số máy: RLHKF1418DY070112, tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng, số máy: MWLT2KH/A, số seri: F4GC9ZY1N735, số MEID: 35291611260268, tình trạng: Đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, bị vỡ vỏ.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát: 29V1 – 352.42

Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh lá cây. Tình trạng: Đã qua sử dụng hư hỏng, không hoạt động, có lắp 01 sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự A – Hà Nội số 14/GN/2025/KV10 ngày 24/9/2025).

Trả lại anh Đ 01 giấy mua bán xe máy và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 99000259 đứng tên anh Nguyễn Đình Hình đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa Sprint màu đen, BKS: 99H1 - 411.95 tại phiên tòa (Có biên bản giao nhận).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo V và bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

- VKSND; CQTHA HS A – Hà Nội;
- CCTHADS A – Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Trí Tuân